

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 85/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 22 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 69/2022/HNGĐ-ST ngày 03/3/2022, giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Thu L - Sinh năm 1986**

*** Bị đơn: Anh Bùi Văn C - Sinh năm 1983**

Cùng HKTT và nơi cư trú: Căn hộ số 832, tòa nhà CT 8A - CT có CNHH Đ, xã O, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị Thu L và anh Bùi Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là cháu Bùi Mạnh H, sinh ngày 08/9/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét. Anh C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung, công nợ chung:** Không có, không tranh chấp gì và không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị Thu L tự nguyện chịu cả 150.000 @ảng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp tại biên lai số AA/2020/0062356 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện T. Trả lại chị L 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Cơ quan đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Hoài